

265. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-dà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Khi ấy có một Tỳ-kheo tên là Phạm Thiên, du hành từ nước Ưng-già đến Chiêm-bà, bên bờ hồ Kiến-già. Sáng hôm sau, thầy đắp y mang bát vào thành Chiêm-bà lần lượt khát thực, đi đến nhà cũ của mình.

Bấy giờ mẹ của Tôn giả Phạm Thiên đang ở phía trong cửa dùng gạo trắng và mè rải vào lửa, để cầu sanh lên cõi Phạm thiên. Tôn giả bước vào đứng phía trong cửa nhưng bà mẹ không biết.

Tỳ-sa-môn Thiên vương rất kính tín Phạm Thiên, đang cùng vô số chúng Dạ-xoa bay trên không trung, thấy mẹ Phạm Thiên đang tế lửa mà không thấy con mình, chỉ thấy đạo nhân, không biết đó là con. Tỳ-sa-môn Thiên vương nói kệ cho người mẹ:

*Này nữ Bà-la-môn,
Phạm thiên xa đây lắm
Tế lửa cầu sanh thiên
Không phải đi đúng hướng
Không rõ cõi Phạm thiên
Siêng tế lửa làm gì?
Phạm thiên giữa Phạm thiên
Đang đứng trong nhà người
Hoàn toàn không chấp trước
Và không còn nuôi dưỡng
Xa lìa cảnh giới ác
Không còn bụi kết sử
Xa lìa các dục cầu
Không nhiễm ô thế pháp
Như voi tốt khéo điểu
Không gì gây phiền não
Tỳ-kheo luôn chánh niệm
Tâm hoàn toàn giải thoát
Bạc Ứng chân như vậy
Đang đến nhận người cúng*

*Hãy đốt sáng đèn tâm
Mau tịnh tâm cúng dường.*

Khi người mẹ nghe Tỳ-sa-môn nói, tâm liền giác ngộ, đem thức ăn cúng dường cho Tôn giả Phạm Thiên. Sau khi thọ trai, Tôn giả thuyết pháp về nhân an lạc đời sau cho mẹ nghe.

M

266. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Có một Bà-la-môn đến gặp Đức Phật, sau khi chào hỏi, ngồi qua một bên, thưa với Phật:

–Người đời gọi Ngài là Phật, tên này là từ đâu có?

Bà-la-môn nói kệ:

*Phật đà là thắng danh
Với nghĩa bậc vượt qua
Vì cha mẹ đặt cho
Nên tên Ngài là Phật?*

Thế Tôn nói kệ đáp:

*Ta vì thương đến ông
Nên phân biệt giảng giải
Ông hãy chú ý nghe
Vì sao gọi như vậy
Phật biết đời quá khứ
Thông suốt cả vị lai
Biết hoàn toàn hiện tại
Tướng sanh diệt các hành
Thấy rõ hết các pháp
Việc cần tu đã tu
Cần đoạn đã đoạn hết
Thế nên gọi là Phật.
Tướng chung và tướng riêng
Đều phân biệt hiểu rõ
Thấy biết hết tất cả*

*Thế nên gọi là Phật.
Bà-la-môn nên biết
Quán sát vô lượng kiếp
Khổ não của các hành
Chấm dứt hẳn thọ sanh
Xa lìa trần cấu nhóm
Nhỏ tên độc phiền não
Vượt qua bờ sanh tử
Vậy nên tên là Phật.*

Bà-la-môn nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

267. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại nước Kiền-tát-la du hành đến thôn Sa lâm.

Trên đường đi, Đức Phật đến bên gốc cây, ngồi thẳng người, đặt niêm trước mặt.

Có một Bà-la-môn họ Yên đi sau Phật, thấy trong dấu chân Phật có tướng thiên bức luân, nên lấy làm lạ, cho là việc chưa từng có, nên suy nghĩ: “Ta chưa thấy người nào có dấu chân như vậy, ta nên tìm xem đây là dấu chân của ai”.

Sau khi suy nghĩ, tìm theo dấu chân lần lượt đi đến nơi Phật, vị ấy chiêm ngưỡng dung nhan của Đức Phật với sắc diện hoan hỷ khiến người xem kính tớn, thân tâm đều an tịnh, đạt đến chỗ tịch diệt tối thượng, thân Phật vàng ròng như ngôi lâu bằng vàng, nên thưa:

–Thưa Thế Tôn, Ngài là vị trời phải không?

Phật bảo:

–Này Bà-la-môn, Ta không phải là vị trời.

Bà-la-môn hỏi:

–Ngài là A-tu-la, Rồng, Càn-thát-bà, Dạ-xoa, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già?

Phật đáp:

–Ta không phải là các loài ấy.

Bà-la-môn hỏi:

www.daitangkinh.org

–Ngài là người phải không?

Phật đáp:

–Ta không phải là người.

Bà-la-môn nói:

–Tôi hỏi Ngài là trời, ..., người, Ngài đều nói không phải. Vậy Ngài là gì?

Thế Tôn nói kệ đáp:

*Không phải Trời, Rồng, A-tu-la
Khẩn-na, Ma-hầu, Càn-thát-bà
Chẳng phải Dạ-xoa hay loài người
Ta đã hết lậu đoạn phiền não
Ta đã điều ngự như voi quý
Không còn bị người khác chế ngự
Không bị người khác làm trở ngại
Đoạn ái, giải thoát hẳn luân hồi.
Biết hết tất cả, đoạn đời sau
Như hoa sen trắng nở đều đặn
Luôn luôn tăng trưởng ở trong nước
Hoàn toàn không bị nước làm nơ
Thanh tịnh thơm sạch người ưa thích
Tám gió không động như hoa sen
Ta giữa thế gian cũng như vậy
Như pháp thế gian nhưng không nhiễm.
Quán sát vô lượng kiếp đến nay
Vì duyên các hành chịu khổ não
Chấm dứt tất cả sự thọ sanh
Xa lìa trần cấu, đoạn gốc khổ
Nhỏ hẳn tên độc đoạn ba phiền
Vượt bờ sanh tử đoạn luân hồi
Vì vậy danh hiệu Ta là Phật.*

Bà-la-môn họ Yên nghe Phật dạy hoan hỷ từ giả.

M

Kệ tóm lược:

*Mạn, Ưu-kiệt-đề
Sanh Thính, Cực Lão
Tỳ-kheo, Chứng tác
Phạm Thiên, Phật-đà
Luân tướng là mười.*

M

268. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại vườn trúc Ca-lan-đà, thuộc thành Vương xá.

Thế Tôn đắp y mang bát vào thành khát thực, đến nhà Bà-la-môn Hỏa tánh Đạt-lại-thù.

Khi ấy Hỏa tánh Đạt-lại-thù đang tế lửa ở trước cửa nhà trong. Đức Phật tới cửa, Đạt-lại-thù thấy Phật đến, nên nói:

–Dừng lại! Dừng lại! Này Chiên-đà-la, đừng đến nơi đây.

Phật bảo ông ta:

–Ông có biết về Chiên-đà-la và pháp của Chiên-đà-la không?

Bà-la-môn đáp:

–Tôi không phân biệt và không biết về Chiên-đà-la và pháp của Chiên-đà-la. Ngài hiểu biết và phân biệt về Chiên-đà-la và pháp của Chiên-đà-la hay sao?

Đức Phật bảo:

–Ta hiểu biết và phân biệt về Chiên-đà-la và pháp của Chiên-đà-la.

Bà-la-môn liền đứng dậy, xếp đặt chỗ ngồi cho Đức Phật và bạch:

–Xin Ngài giảng giải cho tôi về pháp của Chiên-đà-la!

Sau khi an tọa, Thế Tôn nói kệ:

*Tánh xấu ưa sân, oán hận lâu
Ngang ngược ác độc, lòng kiêu mạn
Hành động tà kiến dối gạt người
Nên biết người này Chiên-đà-la.
Phẫn nộ, ganh ghét, tham muốn ác
Rất khó dạy bảo, không xấu hổ
Hành động như vậy Chiên-đà-la.*

Làm hại thai nhi, đập trứng sống.
Tâm không từ bi hại chúng sanh
Tàn sát noãn, thai, thấp, hóa sanh
Kẻ này chính là Chiên-đà-la.
Cướp đoạt đồng thời hại mạng người
Tài sản của họ đi trên đường
Vật quý trong nhà hay nơi vắng
Hành động như vậy Chiên-đà-la.
Làm những việc ác không hối hận.
Người ấy chính là Chiên-đà-la.
Bỏ vợ, đến sống cùng gái điếm
Ngang nhiên thông dâm với vợ người
Như vậy tên là Chiên-đà-la.
Đối với tộc họ và bạn thân
Vẫn gây tà ác đến cho họ
Gian dâm chẳng kể gì tốt xấu
Hạng này cũng là Chiên-đà-la.
Học hỏi nghĩa lý để nói ngược
Như vậy cũng gọi Chiên-đà-la.
Tự tán dương mình chê người khác
Tham đắm ngã mạn, sống hạ tiện
Như vậy cũng gọi Chiên-đà-la.
Ngang ngược phỉ báng, quá ngu si
Phỉ báng chỉ vì lợi lộc nhỏ
Như vậy cũng tên Chiên-đà-la.
Tội lỗi của mình đẩy cho người
Chuyên môn dối gạt hủy báng người
Như vậy chính là Chiên-đà-la.
Tài sản có nhiều, thân tộc đông
Mình ăn thơm ngon, cho vật dở
Như vậy cũng là Chiên-đà-la.
Mình tới nhà người được ăn ngon
Người đến nhà mình dọn món dở
Như thế cũng là Chiên-đà-la.
Cha mẹ già cả không khỏe mạnh

*Con không hiểu thuận và phụng dưỡng
Kẻ ấy tên là Chiên-đà-la.
Đối với cha mẹ, anh chị em
Mắng chửi, ác khẩu, không theo phận
Như vậy tên là Chiên-đà-la.
Sa-môn cùng với Bà-la-môn
Đúng giờ họ đến không bố thí
Lại còn mắng nhiếc và giận dữ
Như vậy tên là Chiên-đà-la.
Sa-môn cùng với Bà-la-môn
Người nghèo, ăn xin, tìm đến nhà
Không cho ăn uống, không bố thí
Như vậy tên là Chiên-đà-la.
Hủy báng Đức Phật cùng Thanh văn
Mạ lỵ xuất gia và tại gia
Như vậy gọi là Chiên-đà-la.
Giả dối tự xưng A-la-hán
Làm kẻ giặc hại trong Trời, Người
Sống gia đình lớn Bà-la-môn
Thông thuộc hết điển tịch Vi-đà
Nhưng thường tạo ra các nghiệp ác
Đẳng cấp không ngăn sự chê bai
Cũng không cứu thoát khỏi địa ngục
Hiện tại bị người mắng làm nhục
Vị lai bị đọa cảnh giới ác
Sanh Chiên-đà-la hay Tu-đà
Hành động tiếng thơm vang khắp nơi
Lại được hoan hỷ sanh Phạm thiên
Đẳng cấp không ngăn sanh cõi trời
Hiện đời được khen, chết sanh thiên
Nay Ta giảng giải rõ cho ông
Nên biết sự thật như thế này:
Gọi Chiên-đà-la, Bà-la-môn
Không phải căn cứ vào đẳng cấp
Làm thiện trở thành Bà-la-môn*

Làm ác trở thành Chiên-đà-la.

Bà-la-môn nghe kệ xong, khen:

–Đúng vậy, đúng vậy! Đây Bạc Đại Tinh Tấn, đúng như lời Ngài nói. Thưa Đại Mâu-ni, Bà-la-môn hay Chiên-đà-la không phải do đẳng cấp, tu tập việc thiện là Bà-la-môn, hành động xấu ác là Chiên-đà-la.

Sau khi nghe kệ, Bà-la-môn hoan hỷ tin hiểu, bưng đầy bát thức ăn dâng lên Phật. Đức Phật không thọ, vì thuyết pháp mà được dâng cúng thức ăn thì không nhận.

Bà-la-môn thưa với Phật:

–Thức ăn này nên đưa cho ai?

Phật dạy:

–Ta không thấy có Sa-môn, Bà-la-môn, Trời, Ma, Phạm nào có thể ăn mà tiêu được thức ăn này, nên đem thức ăn này bỏ vào đất sạch hay nước không trùng.

Bà-la-môn liền đem thức ăn ấy bỏ vào nước không trùng, khói lửa bốc lên, nước sôi sục phát ra tiếng kêu lớn.

Bà-la-môn thấy việc chưa từng có nên nghĩ:

–Đối với thức ăn, mà Phật Thế Tôn còn có đại thần túc như vậy.

Bà-la-môn trở lại gặp Phật bạch:

–Cầu mong Thế Tôn cho phép con xuất gia học đạo.

Phật dạy:

–Thiện lai Tỳ-kheo!

Râu tóc ông ta tự rụng, pháp phục mặc trên thân, được đặc giới cụ túc, như pháp xuất gia, ở nơi yên tịnh, siêng năng tinh tấn. Sở dĩ tộc tánh tử cạo bỏ râu tóc, mặc pháp y chính vì nhằm tu tập phạm hạnh vô thượng. Tộc tánh tử phạm hạnh đã lập, việc làm đã xong, không còn thọ hữu, thành A-la-hán đặc giải thoát, hoan hỷ nói kệ:

*Trước mê không biết chánh
Ngu si hành động tà
Không biết thanh tịnh đạo
Và không biết đường chết
Vọng tưởng sanh điên đảo
Khổ nhọc thờ phụng lửa
Thật hư vọng uống công*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Không được kết quả gì
Gặp Đấng Thiên Trung Thiên
Nhờ ánh sáng phá tối
Được vui trong an lạc
Đủ giới đức ba minh
Trong giáo pháp Đức Phật.
Đã thực hiện hoàn tất
Trước tuy Bà-la-môn
Nhưng thật Chiên-đà-la
Ngày nay thật đúng là
Bà-la-môn tịnh hạnh
Xa lìa hẳn bùn lầy
Tắm rửa đã sạch sẽ
Vượt cảnh giới Vi-đà.*

